

TIỀM NĂNG CỦA CÔNG NGHỆ SỐ TRONG VIỆC THÚC ĐẨY QUYỀN CỦA THANH NIÊN TRONG BỐI CẢNH CHUYỂN ĐỔI SỐ

TS. LÊ XUÂN TÙNG*

Công nghệ số là một trong những yếu tố then chốt, có ý nghĩa quyết định đối với công cuộc chuyển đổi số. Công nghệ số chứa đựng tiềm năng to lớn trong việc khơi thông nguồn lực, mang đến cơ hội và tạo thuận lợi cho các chủ thể khác nhau phát huy nguồn lực nội sinh mạnh mẽ trong hầu hết các lĩnh vực của đời sống xã hội, trong đó có lĩnh vực quyền con người. Bài viết phân tích tiềm năng to lớn của công nghệ số trong việc thúc đẩy quyền của thanh niên - nhóm chủ thể đóng vai trò rất quan trọng và cần được ưu tiên trong quá trình chuyển đổi số, qua đó đề xuất một số giải pháp khai thác tiềm năng của công nghệ số nhằm thúc đẩy hiệu quả quyền của thanh niên trong bối cảnh chuyển đổi số ở Việt Nam hiện nay.

Theo quan điểm của Liên hợp quốc, thanh niên được xác định là những người trong độ tuổi từ 15 đến 24¹. Bản sắc/đặc trưng của thanh niên được nhìn nhận khác nhau tùy thuộc vào các thiết chế văn hóa - xã hội của từng quốc gia. Đây là nhóm đối tượng đang ở giai đoạn chuyển tiếp quan trọng của cuộc đời - giai đoạn trưởng thành cả về thể chất, nhận thức và tâm lý. Năm 2024, theo thống kê chính thức của Liên hợp quốc, thế giới có khoảng 1,3 tỷ người trong độ tuổi thanh niên (chiếm khoảng 16% dân số toàn cầu). Dự báo, con số này sẽ đạt mức đỉnh là khoảng 1,4 tỷ người vào đầu những năm 2030². Các số liệu này cho thấy, thanh niên là

lực lượng xã hội đông đảo và do đó, các quốc gia cũng như cộng đồng quốc tế cần dành sự quan tâm, đầu tư thích đáng.

Theo số liệu của Ủy ban quốc gia về Thanh niên Việt Nam, tính đến hết tháng 12-2023, dân số Việt Nam trong độ tuổi thanh niên ước tính khoảng hơn 20 triệu người, chiếm 20,1% dân số cả nước³; lực lượng lao động thanh niên chiếm 10,9% tổng lực lượng lao động, tương đương với hơn 5,7 triệu người⁴. Điều này cho thấy, thanh niên là bộ phận dân cư quan trọng, có khả năng đóng góp lớn đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Do đó, việc bảo vệ và thúc đẩy quyền của thanh niên, nhất là quyền về giáo dục và quyền về việc làm, là tiền đề cần thiết giúp thanh niên phát huy tối đa

* Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

năng lực vốn có để đóng góp vào sự phát triển của đất nước, đặc biệt trong bối cảnh cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và tiến trình chuyển đổi số đang diễn ra mạnh mẽ.

1. Khai thác sức mạnh của công nghệ số nhằm thúc đẩy quyền của thanh niên trong bối cảnh chuyển đổi số

Công nghệ số (hay còn gọi là chuyển đổi số) có thể được nhìn nhận từ nhiều góc độ khác nhau, song tựu trung lại thì đó là quá trình trong đó các chủ thể như cơ quan, tổ chức, cá nhân sử dụng các công nghệ kỹ thuật số để thay đổi, chuyển đổi từ mô hình hoạt động truyền thống sang mô hình hoạt động hiện đại nhằm tối ưu hóa năng suất, hiệu quả hoạt động. Công nghệ số thông thường bao gồm: Trí tuệ nhân tạo (AI), internet vạn vật (IoT), dữ liệu lớn (Big Data), điện toán đám mây (Cloud Computing) và công nghệ chuỗi khối (Blockchain). Việc ứng dụng công nghệ số trong các lĩnh vực của đời sống xã hội là xu hướng tất yếu tại hầu hết các quốc gia, xuất phát từ những lợi ích to lớn mà nó mang lại, nhất là trong bối cảnh khoa học - công nghệ phát triển như vũ bão và thế giới biến động không ngừng. Theo đó, công nghệ số không chỉ mang lại những thành tựu có ý nghĩa đối với nhân loại nói chung và từng quốc gia, dân tộc nói riêng, mà còn tạo ra những tiền đề quan trọng cho sự phát triển của mỗi cá nhân, mỗi nhóm xã hội, trong đó có thanh niên.

Thanh niên, với tư cách là một trong những nhóm chủ thể thụ hưởng lợi ích của công nghệ số mang lại, cần được tạo điều kiện và hỗ trợ toàn diện để có thể tận dụng tối đa các tác động tích cực của công nghệ số, phục vụ tốt nhất cho nhu cầu phát triển của bản thân, đồng thời hạn chế những ảnh hưởng tiêu cực, nhất là đối với sức khỏe tinh thần. Mặc dù đã có nhiều nghiên

cứu chứng minh tác động tích cực của công nghệ số đối với hoạt động của não bộ, sự phát triển nhận thức cũng như cảm xúc xã hội của thanh thiếu niên⁵, song các nghiên cứu về tác động của công nghệ số đối với quyền của thanh niên vẫn còn một khoảng trống. Trên thực tế, thanh niên ở nhiều quốc gia đã bày tỏ mong muốn được bảo vệ quyền con người, bảo vệ sự bình đẳng và phẩm giá của con người trên môi trường trực tuyến thông qua việc sử dụng sức mạnh của công nghệ số như một đòn bẩy tích cực⁶. Vì lẽ đó, các chủ thể có trách nhiệm bảo đảm quyền cho thanh niên, mà trước hết là nhà nước, cần có các chính sách, biện pháp thích hợp nhằm khai thác, tận dụng sức mạnh của công nghệ số theo hướng tích cực, lấy đó làm công cụ hữu hiệu để bảo vệ và thúc đẩy quyền của thanh niên. Công nghệ số thực sự chứa đựng những tiềm năng to lớn trong việc hiện thực hóa mục tiêu này, thể hiện trên các phương diện cụ thể sau:

Thứ nhất, công nghệ số tạo môi trường thuận lợi thúc đẩy sự tham gia của thanh niên vào các hoạt động xã hội - nghề nghiệp, qua đó đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Nhờ tham gia vào môi trường số hóa, tham gia các mạng xã hội, thanh niên có cơ hội tiếp cận thông tin đa dạng, đồng thời dễ dàng thể hiện tiếng nói của mình về các vấn đề mà xã hội quan tâm, nhất là trong những vấn đề về chính sách đối với thanh niên. Bên cạnh đó, công nghệ số cũng giúp thanh niên dễ dàng tiếp cận các dịch vụ cơ bản (giáo dục, y tế, giao thông vận tải...) nhằm phục vụ nhu cầu thiết yếu trong cuộc sống. Nhờ công nghệ số, thanh niên có thể tiếp xúc, tương tác với các cơ quan nhà nước trên môi trường không gian mạng; phản ánh tâm tư, nguyện vọng của mình tới các cơ quan nhà nước; thực hiện các dịch vụ công

cũng như các hoạt động số khác. Nói cách khác, công nghệ số giúp thanh niên chủ động trong việc tham gia vào hoạt động quản lý xã hội, không chỉ với tư cách “khách hàng” của các dịch vụ công, mà còn với tư cách “chủ nhân” đóng góp vào sự phát triển chung của đất nước.

Đây thực chất là việc vận dụng cách tiếp cận dựa trên quyền con người đối với việc bảo đảm quyền của thanh niên trong bối cảnh chuyển đổi số. Thông qua việc trao quyền cho thanh niên (quyền truy cập internet, quyền được bảo vệ uy tín, danh dự và bản sắc số hóa trên không gian mạng...), tăng cường sự tham gia của thanh niên trong môi trường số hóa, thanh niên sẽ có thêm nhiều cơ hội để thể hiện bản thân và phát huy tối đa năng lực cá nhân trong một thế giới ngày càng có tính cạnh tranh và nhiều thách thức.

Thứ hai, công nghệ số có tiềm năng thúc đẩy quyền về việc làm của thanh niên trong nền kinh tế số. Nhờ ứng dụng công nghệ số, lực lượng thanh niên có điều kiện thuận lợi hơn trong việc trang bị kỹ năng nghề nghiệp, tìm kiếm cơ hội việc làm và gia tăng năng lực cạnh tranh trên thị trường lao động - việc làm. Những kỹ năng số, năng lực số của thanh niên là điều kiện tiên quyết để họ có thể tận dụng hiệu quả sức mạnh to lớn của công nghệ số phục vụ cho việc tìm kiếm, duy trì cũng như thay đổi việc làm phù hợp với định hướng cá nhân. Theo số liệu thống kê chính thức, trong năm 2023, ở Việt Nam có khoảng gần 5,3 triệu thanh niên có việc làm, chiếm 10,3% tổng số lao động có việc làm⁷. Tỷ lệ thất nghiệp của thanh niên trong độ tuổi 15-24 chiếm 39,4% tổng số người thất nghiệp toàn quốc. Nếu so sánh với các nhóm dân cư khác, có thể thấy, tỷ lệ thất nghiệp của thanh niên (7,63%) cao gấp 5,4 lần so với tỷ lệ thất

nghiệp của nhóm người từ 25 tuổi trở lên (1,41%)⁸. Đây là con số đáng báo động, đặt ra yêu cầu cấp bách trong việc hỗ trợ thanh niên tìm kiếm việc làm, giải quyết bài toán thất nghiệp thông qua các chương trình giáo dục nghề nghiệp, hướng nghiệp và các chính sách ưu đãi cho doanh nghiệp... Trong đó, công nghệ số cũng được xem là một giải pháp hữu ích, bởi nó có thể mang lại cơ hội việc làm cho thanh niên không chỉ trong lĩnh vực công nghệ mà còn trong nhiều ngành nghề khác, qua đó góp phần làm giảm tỷ lệ thất nghiệp của thanh niên. Việc sử dụng và tận dụng công nghệ số sẽ giúp người lao động nói chung và thanh niên nói riêng nâng cao năng suất, hiệu suất lao động, qua đó góp phần gia tăng sức cạnh tranh của nền kinh tế đất nước.

Thứ ba, công nghệ số có tiềm năng thúc đẩy quyền được giáo dục của thanh niên. Quyền được giáo dục là một quyền con người cơ bản, đóng vai trò quan trọng trong việc thúc đẩy các quyền con người khác. Đối với thanh niên, hiện thực hóa quyền được giáo dục chính là con đường dẫn tới sự nghiệp và thành công cả trong hiện tại và tương lai. Thực tiễn đã chứng minh, khả năng ứng dụng AI trong các hoạt động giáo dục nói chung đã và đang làm thay đổi các phương thức học tập truyền thống, đồng thời gây áp lực nhất định đối với các quốc gia trong việc thích ứng nhanh chóng nhằm bảo đảm hiệu quả quyền được học tập của các chủ thể quyền, trong đó có thanh niên.

Việc ứng dụng AI góp phần bảo đảm quyền được giáo dục cho thanh niên trên ba khía cạnh: 1) Bảo đảm quyền bình đẳng trong giáo dục; 2) Quyền tiếp cận bình đẳng các hoạt động giáo dục; 3) Thúc đẩy cơ hội học tập suốt đời. AI giúp cho thanh niên, đặc biệt là

những người thuộc các nhóm xã hội dễ bị tổn thương (người khuyết tật, người tị nạn, người bỏ học giữa chừng và những người sống trong các cộng đồng biệt lập) có cơ hội bình đẳng trong việc thực thi quyền được giáo dục, được tự do lựa chọn địa điểm, phương thức học tập và duy trì việc học tập liên tục bất kể những trở ngại khách quan (thiên tai, dịch bệnh, xung đột vũ trang...). Bên cạnh đó, AI còn khiến hoạt động giáo dục trở nên mang tính hợp tác nhiều hơn khi các chủ thể của hoạt động giáo dục ở những địa điểm cách xa nhau vẫn có thể kết nối, tương tác và hỗ trợ lẫn nhau thông qua các hình thức thảo luận trực tuyến. Giảng viên/giáo viên cũng có thể nắm bắt thông tin chính xác hơn từ phía học viên là thanh niên, từ đó định hướng hoạt động học tập một cách phù hợp hơn nhờ vào sự giám sát, theo dõi của các hệ thống AI đối với các hoạt động học tập, thảo luận nhóm trên các nền tảng trực tuyến.

Tuy nhiên, chính việc ứng dụng AI để hỗ trợ hoạt động giáo dục nói chung và giáo dục cho thanh niên nói riêng (bao gồm giáo dục nghề nghiệp) đòi hỏi chủ thể nhà nước phải có những thích ứng và điều chỉnh nhanh chóng, kịp thời nhằm bảo đảm quyền được giáo dục cho các chủ thể quyền một cách hiệu quả. Điều đó đồng nghĩa với việc nhà nước phải thực hiện những đổi mới, sáng tạo trong hoạt động quản lý nhà nước để có thể kiểm soát chặt chẽ việc ứng dụng AI trong lĩnh vực giáo dục sao cho vừa phát huy tối đa những lợi ích tiềm năng của AI, vừa hạn chế những tác động tiêu cực có thể phát sinh từ việc ứng dụng AI.

Thứ tư, công nghệ số có tiềm năng thúc đẩy quyền được chăm sóc sức khỏe của thanh niên. Sức khỏe thể chất và sức khỏe tinh thần là một trong những nền tảng có ý nghĩa quyết định đến chất lượng sống của thanh

niên. Về mặt thể chất, thanh niên được xem là nhóm dân cư khỏe mạnh nhất, nhưng về mặt tinh thần, họ lại được xếp vào nhóm dễ bị tổn thương, đặc biệt trong bối cảnh công nghệ số được ứng dụng phổ biến trên toàn cầu. Theo kết quả nghiên cứu khảo sát của Ủy ban Sức khỏe tinh thần quốc gia Australia năm 2023, giữa sức khỏe tinh thần của thanh niên và công nghệ số có mối quan hệ nhất định. Mặc dù chưa có bằng chứng thực nghiệm để khẳng định công nghệ số là nguyên nhân gây ra tình trạng tâm lý bất an ngày càng tăng ở thanh niên, nhưng rõ ràng công nghệ số đóng vai trò đáng kể trong việc làm gia tăng những tác động của các yếu tố dẫn tới tình trạng này (áp lực về giáo dục, việc làm và sự không chắc chắn về tương lai)⁹.

Vì lẽ đó, yêu cầu đặt ra là phải hiểu rõ những tác động tiêu cực tiềm tàng của công nghệ số tới sức khỏe tinh thần và hạnh phúc của thanh niên, giảm thiểu những hệ lụy của công nghệ số và tối đa hóa lợi ích của nó tới đời sống của thanh niên, bảo đảm quyền tự chủ của thanh niên trong việc tương tác trên môi trường số, bảo đảm an toàn cho thanh niên khi tham gia kết nối trực tuyến... Nói cách khác, quyền được chăm sóc sức khỏe tinh thần của thanh niên cần được coi là một trong những ưu tiên hàng đầu để bảo đảm sự tham gia an toàn của thanh niên trên môi trường mạng, qua đó phát huy hiệu quả sức mạnh và tiềm năng của công nghệ số trong việc thúc đẩy quyền của thanh niên trong bối cảnh chuyển đổi số.

Thứ năm, công nghệ số góp phần gia tăng sự minh bạch trong hoạt động quản lý của nhà nước đối với các vấn đề liên quan đến quyền của thanh niên. Khi thanh niên được cộng đồng quốc tế xem là một trong những nhóm xã hội dễ bị tổn thương, quyền của thanh niên

cần được các chủ thể có trách nhiệm bảo đảm quyền (mà trước hết là nhà nước) coi trọng đúng mức và thực thi những chính sách phù hợp. Sự tương tác giữa nhà nước và thanh niên trên môi trường mạng nhờ ứng dụng công nghệ số không chỉ là mối quan hệ tương tác thuần túy giữa nhà quản lý và đối tượng quản lý, mà còn là mối quan hệ giữa chủ thể cung cấp dịch vụ công và đối tượng thụ hưởng lợi ích. Vì vậy, hoạt động quản lý nhà nước đối với thanh niên cần ưu tiên vận dụng cách tiếp cận dựa trên quyền, lấy thanh niên và quyền của thanh niên làm trung tâm trong quá trình hoạch định và thực thi chính sách liên quan đến thanh niên. Hoạt động của nhà nước càng công khai, minh bạch thì càng có lợi cho thanh niên với tư cách là đối tượng thụ hưởng chính sách. Ngược lại, sự thiếu công khai, minh bạch của các cơ quan nhà nước trong hoạch định và thực thi chính sách sẽ cản trở sự tham gia tích cực của thanh niên cũng như làm giảm lợi ích mà lẽ ra thanh niên phải thu được từ các chính sách của nhà nước. Rõ ràng, công nghệ số là phương tiện hàng đầu đảm bảo cho sự công khai, minh bạch trong bối cảnh chuyển đổi số hiện nay. Số hóa trong hoạt động quản lý nhà nước là cơ sở bảo đảm quyền tiếp cận thông tin của người dân, trong đó có thanh niên. Như vậy, công nghệ số sẽ góp phần nâng cao hiệu quả tương tác giữa các cơ quan nhà nước và thanh niên trên môi trường số hóa, qua đó bảo đảm và thúc đẩy quyền của thanh niên một cách thiết thực nhất.

Tuy nhiên, bên cạnh những tác động tích cực của công nghệ số đối với việc thúc đẩy quyền của thanh niên, bản thân công nghệ số cũng có những ảnh hưởng tiêu cực nhất định tới các quyền này. Thực tế cho thấy, môi trường số không chỉ mang đến những cơ hội mới cho việc thực hiện các quyền của thanh

niên, mà còn đặt ra những rủi ro về vi phạm hoặc lạm dụng quyền. Chẳng hạn, thanh niên có nguy cơ bị xâm phạm quyền riêng tư khi tham gia mạng xã hội, bị mất việc làm trong một số ngành nghề mà AI có khả năng thay thế, hoặc bị ảnh hưởng nghiêm trọng về sức khỏe tinh thần khi tham gia mạng xã hội... Chính vì vậy, việc hạn chế tối đa những tác động tiêu cực, đồng thời phát huy những tác động tích cực, khai thác sức mạnh tiềm tàng to lớn của công nghệ số là tiền đề cần thiết để thúc đẩy hiệu quả quyền của thanh niên trong bối cảnh chuyển đổi số ở Việt Nam hiện nay.

2. Một số giải pháp phát huy tiềm năng của công nghệ số nhằm thúc đẩy quyền của thanh niên trong bối cảnh chuyển đổi số ở Việt Nam hiện nay

Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22-12-2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia đã xác định: Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia là cuộc cách mạng sâu sắc, toàn diện trên tất cả các lĩnh vực, trong đó Nhà nước giữ vai trò dẫn dắt, thúc đẩy, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho cuộc cách mạng đó¹⁰. Trong bối cảnh chuyển đổi số, Nhà nước đóng vai trò chủ thể có trách nhiệm bảo đảm quyền, hoạch định những chính sách phù hợp nhằm phát huy tiềm năng của công nghệ số, qua đó góp phần thúc đẩy quyền của các chủ thể quyền, trong đó có thanh niên. Thanh niên là lực lượng lao động quan trọng, cần được Nhà nước và xã hội hỗ trợ trong việc trang bị kỹ năng số, bồi dưỡng năng lực số để thích ứng với công cuộc chuyển đổi số, qua đó tận dụng công nghệ số để thụ hưởng và bảo vệ quyền con người của chính mình. Để thực hiện mục tiêu đó, cần triển khai đồng bộ các giải pháp sau:

Một là, hoàn thiện khung khổ pháp lý về công nghệ số, tạo cơ sở cho việc phát huy tiềm năng của công nghệ số nhằm thúc đẩy hiệu quả hơn quyền của thanh niên.

Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo (năm 2025) đã bước đầu kiến tạo hành lang pháp lý quan trọng cho việc phát huy tiềm năng của khoa học, công nghệ (trong đó có công nghệ số) nhằm khơi thông các nguồn lực cần thiết cho sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Đây cũng là cơ sở bảo đảm cho quyền tự do nghiên cứu và sáng tạo của các cá nhân trực tiếp tham gia hoặc có liên quan đến hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo cả trong và ngoài lãnh thổ Việt Nam. Thanh niên là một trong những lực lượng tham gia tích cực vào hoạt động nghiên cứu khoa học và cũng là đối tượng được hưởng lợi từ luật này. Tuy nhiên, cần có sự đồng bộ giữa quy định của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo với các bộ luật, luật khác (như Bộ luật Lao động, Luật Thanh niên...) và các văn bản quy phạm pháp luật dưới luật¹¹ của hệ thống pháp luật quốc gia nhằm thúc đẩy quyền của thanh niên trên nhiều lĩnh vực khác nhau trên cơ sở phát huy sức mạnh của công nghệ số.

Ngoài ra, cần đẩy mạnh vận dụng cách tiếp cận dựa trên quyền con người trong quá trình xây dựng pháp luật, hoạch định chính sách liên quan đến thanh niên và quyền của thanh niên trong bối cảnh chuyển đổi số. Cần ưu tiên việc thẩm định tác động về quyền con người trong các chương trình, dự án, chính sách và luật liên quan đến thanh niên cũng như các công nghệ số và coi đó như một nguyên tắc mà các cơ quan nhà nước cần tuân thủ trong quá trình xây dựng và thực thi chính sách, pháp luật.

Hai là, tăng cường trao quyền (empowerment) cho thanh niên thông qua giáo dục quyền con người.

Giáo dục quyền con người nhằm trang bị cho thanh niên những kiến thức và kỹ năng cơ bản về quyền con người, qua đó giúp họ nhận thức đúng đắn và hiểu rõ các quyền và lợi ích của bản thân, nhất là trong bối cảnh chuyển đổi số, từ đó có hành vi ứng xử chuẩn mực, phù hợp với cộng đồng và xã hội. Đồng thời, trên cơ sở nhận thức đúng đắn các quyền của mình, thanh niên sẽ có ý thức tôn trọng quyền của người khác cũng như biết cách bảo vệ quyền của bản thân khi tham gia môi trường số, hưởng thụ và thực thi các quyền số.

Thực chất của việc trao quyền này nhằm giúp thanh niên trở nên mạnh mẽ, tự tin hơn nhờ được trang bị kiến thức, kỹ năng cần thiết về quyền con người, từ đó nêu cao tinh thần trách nhiệm và tính tự chủ trong việc làm chủ khoa học, công nghệ, phục vụ lợi ích của bản thân cũng như của cộng đồng và xã hội, phát huy tối đa năng lực của chủ thể quyền trong bối cảnh chuyển đổi số quốc gia hiện nay. Trao quyền cho thanh niên cũng là tiền đề giúp thanh niên ngày càng tham gia một cách chủ động và tích cực vào các hoạt động gắn với công nghệ số, khai thác tiềm năng của công nghệ số trong công việc, học tập cũng như đời sống hằng ngày.

Ba là, thúc đẩy năng lực đổi mới, sáng tạo của thanh niên để làm chủ khoa học, công nghệ, khởi nghiệp thành công và phát huy hiệu quả vai trò của chủ thể quyền trong bối cảnh chuyển đổi số quốc gia.

Thanh niên là bộ phận dân cư trẻ, có nhiều lợi thế so với các thế hệ trước trong việc tiếp cận và ứng dụng công nghệ số vào đời sống, công việc và học tập. Cũng vì lẽ đó, thanh niên là lực lượng xã hội có nhiều khả

năng đổi mới, sáng tạo dựa trên nền tảng công nghệ số, phát triển những ý tưởng mới và tạo ra những sản phẩm mới hữu ích cho xã hội, qua đó hiện thực hóa quyền nghiên cứu khoa học và quyền tự do sáng tạo.

Do vậy, cần xây dựng cơ chế khuyến khích nhằm phát huy và thúc đẩy năng lực đổi mới, sáng tạo của thanh niên trong lĩnh vực công nghệ số, giúp họ tận dụng tối đa tiềm năng của công nghệ số để vừa thể hiện năng lực đổi mới, sáng tạo của cá nhân, vừa phục vụ lợi ích chung của cộng đồng và xã hội. Đồng thời, cần có cơ chế khuyến khích thanh niên khởi nghiệp thông qua việc ứng dụng công nghệ số, xây dựng doanh nghiệp số/công nghệ, thực hiện quyền tự do kinh doanh trong khuôn khổ pháp luật, đóng góp hữu ích vào sự phát triển chung của đất nước.

Bốn là, nâng cao trách nhiệm giải trình (accountability) của các chủ thể có trách nhiệm bảo đảm quyền (duty bearers) trong việc thúc đẩy quyền của thanh niên trong bối cảnh chuyển đổi số quốc gia.

Nhà nước - với tư cách là chủ thể chính trong việc thúc đẩy quyền của thanh niên - cần thể hiện trách nhiệm giải trình một cách nghiêm túc, minh bạch, xuyên suốt quá trình xây dựng, hoạch định và thực thi chính sách, pháp luật liên quan đến thanh niên trong bối cảnh chuyển đổi số. Các chính sách của Nhà nước phải hướng tới bảo vệ và thúc đẩy quyền của thanh niên, nhất là các quyền gắn với môi trường số. Nhà nước cần linh hoạt trong việc sửa đổi, điều chỉnh và thay thế chính sách đối với thanh niên trong bối cảnh chuyển đổi số, vì lợi ích tốt nhất của thanh niên.

Bên cạnh Nhà nước, các chủ thể khác như: Gia đình, nhà trường, cộng đồng dân cư, doanh nghiệp... cũng cần phối hợp hiệu quả với Nhà nước trong việc hỗ trợ thanh niên hiện

thực hóa các quyền gắn với bối cảnh chuyển đổi số, đồng thời không ngừng nâng cao trách nhiệm giải trình trong quá trình xây dựng và thực thi các chính sách liên quan đến từng nhóm thanh niên trong từng lĩnh vực cụ thể.

Năm là, đẩy mạnh hợp tác quốc tế nhằm thúc đẩy quyền của thanh niên trong bối cảnh chuyển đổi số.

Hợp tác quốc tế là một trong những phương thức hiệu quả nhằm huy động nguồn vốn đầu tư của các tổ chức quốc tế, các quốc gia và doanh nghiệp nước ngoài nhằm giúp thanh niên trang bị kiến thức và kỹ năng số cần thiết. Các đối tác quốc tế không chỉ giúp Việt Nam về nguồn vốn tài chính, mà còn hỗ trợ chuyên môn, kỹ thuật liên quan đến chuyển đổi số. Do vậy, cần đẩy mạnh thực hiện các chương trình hợp tác quốc tế, đào tạo kỹ năng số cho thanh niên trên các nền tảng trực tuyến, mở rộng quy mô và nhân rộng mô hình các sáng kiến giúp thanh niên tiếp cận và nâng cao năng lực số (như Chương trình Skill Our Future - chương trình hợp tác giữa Chương trình Phát triển của Liên hợp quốc (UNDP), Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và Báo điện tử Tiếng nói Việt Nam (VOV))¹². Các chương trình hợp tác này là cơ hội giúp thanh niên kết nối với các chuyên gia, học hỏi kiến thức và kỹ năng số, thu hẹp khoảng cách số tại các vùng sâu, vùng xa, đồng thời hỗ trợ các thanh niên yếu thế, tạo môi trường thuận lợi cho thanh niên khởi nghiệp trên tinh thần đổi mới, sáng tạo và ứng dụng công nghệ số hiệu quả, đóng góp vào tiến trình chuyển đổi số quốc gia.

Tóm lại, trong bối cảnh công nghệ số đang phát triển như vũ bão trên toàn cầu cũng như công cuộc chuyển đổi số quốc gia đang được thúc đẩy mạnh mẽ hiện nay, quyền con người nói chung và quyền của thanh niên nói riêng cần được coi trọng đúng mức và

bảo đảm một cách hiệu quả. Trong bối cảnh chuyển đổi số, việc làm cho quyền con người trở thành nền tảng của một tương lai số mang tính mở, an toàn và bảo đảm¹³ nên được xem là một trong những yêu cầu hàng đầu đối với các quốc gia. Công nghệ số và quyền của thanh niên có mối quan hệ chặt chẽ, vì công nghệ số là cơ sở để thúc đẩy quyền của thanh niên và chỉ khi quyền của thanh niên được bảo đảm và thúc đẩy thì họ

mới có thể đóng góp hiệu quả nhất vào việc phát triển công nghệ số cũng như sự phát triển của đất nước. Vì vậy, có thể nói, phát huy tiềm năng đồng thời hạn chế những tác động tiêu cực của công nghệ số là tiền đề căn bản, là đòn bẩy quan trọng nhằm thúc đẩy hiệu quả quyền của thanh niên trong bối cảnh chuyển đổi số hiện nay ■

- ¹ Quan điểm này được đề cập trong các nghị quyết của Đại hội đồng Liên hợp quốc như: Nghị quyết số 50/81 (A/RES/50/81) ngày 13-3-1996 thông qua Chương trình hành động thế giới vì thanh niên; Nghị quyết số 56/117 ngày 18-1-2002 về “Các chính sách và chương trình liên quan đến thanh niên”; Nghị quyết số 62/126 ngày 5-2-2008 về “Các chính sách và chương trình liên quan đến thanh niên: Thanh niên trong nền kinh tế toàn cầu - thúc đẩy sự tham gia của thanh niên trong sự phát triển kinh tế và xã hội”. Ngoài ra, quan điểm của Liên hợp quốc về độ tuổi của thanh niên còn được thể hiện trong một số văn kiện khác như: Báo cáo của Tổng Thư ký Liên hợp quốc đệ trình Đại hội đồng Liên hợp quốc vào các năm 1981, 1985.
- ² Xem: United Nations, Department of Economic and Social Affairs, *World Population Prospects 2024 - Summary of Results*, New York, 2024, p.44.
- ³ Xem: Linh Phan, *Đẩy mạnh công tác tổ chức thực hiện Luật Thanh niên năm 2020*, <https://nhandan.vn>, ngày 8-1-2024.
- ^{4,7,8} Xem: Tổng cục Thống kê, *Báo cáo điều tra về lao động việc làm năm 2023*, Nxb. Thống kê, Hà Nội, 2024, tr.7, 8, 9.
- ⁵ Xem: Aaron Haddock et al, *Positive Effects of Digital Technology Use by Adolescent: A Scoping Review of the Literature*, <https://www.researchgate.net>, October, 2022; V.A.Fitton, B.K.Ahmedani, R.D.Harold, E.D.Shifflet, *The role of technology on young adolescent development: Implications for policy, research and practice*, <https://www.researchgate.net>, October 2013; A.Orben, A.K.Przybylski, *The association between adolescent well-being and digital technology use*, <https://www.nature.com>, January 14, 2019; M.Anderson, J.Jiang, *Teens’ Social Media Habits and Experiences*, <https://www.pewresearch.org>, November 28, 2018.
- ⁶ Xem: International Telecommunication Union, 2022 *Generation Connect: Youth Call to Action*, https://s42553.pcdn.co/generationconnect/wp-content/uploads/2022/06/GenerationConnectYouthCallToAction2022_E.pdf, pp.2+4.
- ⁹ Xem: Australian Government, National Mental Health Commission, *Consultation summary: Digital technologies and youth mental health*, <https://www.mentalhealthcommission.gov.au>, May 2024, p.7.
- ¹⁰ Xem: Bộ Chính trị, *Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22-12-2024 về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia*.
- ¹¹ Trong đó đáng chú ý là Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 3-6-2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”.
- ¹² Xem: Quốc Việt, *Tổng kết chương trình “Nâng cao năng lực số cho thanh thiếu niên - Skill Our Future” 2025*, <https://dai-bieunhandan.vn>, ngày 23-6-2025.
- ¹³ Xem: United Nations General Assembly, *Our Common Agenda policy brief 5: “A global digital compact - an open, free and secure digital future for all”*, <https://digitallibrary.un.org>, May 2023, p.14.